



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG TRUNG CẤP LÊN ĐẠI HỌC

Đối tượng áp dụng: Từ khóa tuyển sinh 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHVH ngàythángnăm 2018

của Hiệu trưởng trường Đại học Văn Hiến)

Ngành: **QUẢN TRỊ KINH DOANH**

Chuyên ngành: *Quản trị kinh doanh*

Mã số ngành:

Số tín chỉ tích lũy: **78**

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/ TN	TT	ĐA MH	KL TN	
I. KHỐI GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			15	15	0	0	0	0	
Phần bắt buộc			15	15	0	0	0	0	
1	MAN201	Quản trị học	3	3					
2	MAR201	Marketing căn bản	3	3					
3	ACC201	Kế toán đại cương	3	3					
4	SOS102	Văn Hiến Việt Nam	3	3					
5	SOS101	Kinh tế, văn hóa, xã hội ASEAN	3	3					
II. KHỐI GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			63	40	0	11	0	12	
1. Các học phần cơ sở ngành			15	15	0	0	0	0	
1	ECO302	Kinh tế lượng	3	3					
2	ECO303	Kinh tế vi mô	3	3					
3	ECO304	Kinh tế vĩ mô	3	3					ECO303
		(Chọn 2 trong 3 học phần)							
4	FIN301	Lý thuyết tài chính - tiền tệ	6	3					
5	MAN406	Quản trị bán hàng		3					MAN201
6	HUR408	Quản trị nhân sự		3					MAN201
2. Các học phần chuyên ngành			31	25	0	6	0	0	
1	MAR409	Marketing dịch vụ	3	3					MAR201
2	MAR418	Quản trị Marketing	3	3					MAR201
3	MAN404	Báo cáo chuyên đề thực tiễn	1	1					
4	BUS427	Tiếng Anh chuyên ngành kinh tế	3	3					
5	FIN417	Quản trị tài chính	3	3					MAN201
6	MAN409	Quản trị chiến lược	3	3					MAN201
7	MAN424	Thực tập cơ sở QTKD	3			3			
8	MAN425	Thực tập nghề nghiệp QTKD	3			3			MAN424
9	BUS416	Hành vi khách hàng	3	3					
10	BUS305	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	3	3					ECO302
11	MAN408	Quản trị chất lượng	3	3					
		Các HP thay thế KLTN:	12	12					
1	BUS419	Khởi nghiệp kinh doanh	3	3					MAN201 MAR201

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/TN	TT	ĐA MH	KL TN	
2	MAN413	Quản trị quan hệ khách hàng	3	3					MAN201
3	MAR411	Marketing điện tử	3	3					
4	MAR419	Quản trị marketing dịch vụ	3	3					MAR201
3. Các học phần tốt nghiệp			17	0	0	5	0	12	
1	MAN526	Thực tập tốt nghiệp	5			5			
2	MAN527	Khóa luận tốt nghiệp	12					12	
III. CÁC HỌC PHẦN KHÔNG TÍCH LŨY									
1	DEE104	Giáo dục quốc phòng	8	6	2				
2	PHT101	Giáo dục thể chất 1	1		1				
3	PHT102	Giáo dục thể chất 2	1		1				
4	PHT103	Giáo dục thể chất 3	1		1				
5		Ngoại ngữ chuẩn đầu ra							
6		Tin học chuẩn đầu ra							

TRƯỞNG KHOA KINH TẾ

HIỆU TRƯỞNG

TS. Hồ Cao Việt